

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/DS - ST
Ngày 15/11/2019
*“V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Thế Doanh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đình Văn Tuyên** và bà **Đình Thị Oanh**
- ***Thư ký phiên toà:*** Ông **Cao Văn Thuận** - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B;
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà:*** Bà **Hoàng Thị Minh Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2019/TLST - DS ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST - DS ngày 30 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1962 - Địa chỉ: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

* ***Bị đơn:*** Bà **Nông Thị Th**, sinh năm 1965 - Địa chỉ: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Bà **Lâm Thị Đ**, sinh năm 1963 - Địa chỉ: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn M, sinh năm 1962 - Địa chỉ: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Theo giấy ủy quyền ngày 26/8/2019) - (có mặt).

** Người làm chứng:*

- Chị Trần Thị H - Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Anh Trần Văn Th (có mặt);

- Ông Ma Hoàng G (vắng mặt);

- Ông Hà Văn Q (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 22/5/2019, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên hòa giải và tại phiên toà, nguyên đơn ông Trần Văn M trình bày:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/4/2018, ông đang làm cỏ ruộng thì có ông Hoàng Văn K là người cùng phố gọi điện báo cho ông nói con gái ông là chị Trần Thị H đang cãi nhau với bà Nông Thị Th vì bà Th bẻ cây chuối của gia đình ông. Khi về đến nhà, ông ra vườn nhìn thấy hai cây chuối mà ông trồng vào buổi sáng hôm đó bị bẻ cụt ngọn. Lúc đó, bà Th từ trên tầng nhà bà Th ném đá xít vào đầu ông nhưng trúng vào chiếc mũ cối ông đang đội trên đầu. Sau đó, ông gọi tổ trưởng tổ dân phố là ông Hà Văn Q và công an viên là ông Ma Hoàng G đến giải quyết. Khi Tổ trưởng dân phố và Công an viên đến, ông có yêu cầu lập biên bản sự việc nhưng do không thấy bà Th đâu nên không lập được biên bản. Đêm hôm đó, ông bị đau đầu không ngủ được. Đến 03 giờ ngày 09/4/2018, ông đến Trung tâm Y tế huyện B khám nhưng do Trung tâm không có máy chiếu chụp nên chuyển tuyến xuống Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn vào cùng ngày. Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn, bác sỹ tiến hành chiếu chụp não nhưng không thấy có gì bất thường và dặn ông về nhà điều trị một tháng theo phác đồ điều trị lần mổ não trước đó vì vào tháng 8/2017, ông bị tai nạn giao thông bị tụ máu não và phải mổ tại Bệnh viện Việt Đức rồi về Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn điều trị. Sau khi ra viện, bác sỹ dặn ông phải điều trị 03 năm, nếu có biểu hiện đau đầu, chóng mặt thì vào Bệnh viện khám lại. Sau khi khám, về nhà ông tự mua thuốc điều trị trong vòng một tháng mới thấy sức khỏe đỡ hơn. Đến tháng 5/2018, ông có đơn yêu cầu Công an thị trấn P, huyện B giải quyết xử lý hành vi ném đất, đá vào

đầu ông của bà Th. Công an thị trấn P, huyện B đã tiến hành điều tra, xác minh và kết luận không có căn cứ để xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Nay, ông khởi kiện yêu cầu bà Nông Thị Th phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông gồm những khoản sau:

- Tiền đi lại và chiếu chụp là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng);
- Tiền thuốc chữa trị là 3.000.000đ (ba triệu đồng);
- Tiền công người phục vụ là 3.000.000đ (ba triệu đồng);
- Tiền công nằm theo dõi bị đau (thu nhập bị mất) là 3.000.000đ (ba triệu đồng);
- Tiền hoa màu bị thất thu là 3.000.000đ (ba triệu đồng);

Tổng cộng là 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp cho Tòa án để chứng minh yêu cầu khởi kiện gồm: giấy chuyển tuyến của Trung tâm Y tế huyện B; bản kê khai diện tích trồng bí đỏ; hóa đơn bán hàng phiếu chỉ định và kết quả chụp CT SCANNER.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Nông Thị Th trình bày: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/4/2018 bà đi làm về và phát hiện 03 ống cống thoát nước mưa từ tầng trên nhà bà chảy ra mương nước sau nhà bị bịt kín bằng đất, bà có bới đất ra. Một lúc sau, bà thấy ông M ra bịt ống nước lại và bà có ra ngăn cản thì ông M tiếp tục lấy đất bịt lại. Ông M có gọi con gái là Trần Thị H và con trai là Trần Văn Th ra lấy đất đá ném lên tầng nhà bà. Sau khi các con ông M không ném đất nữa, bà có gọi báo cho tổ trưởng dân phố và công an viên đến giải quyết. Do sự việc không nghiêm trọng và chưa có hậu quả xảy ra nên tổ trưởng tổ dân phố và công an viên không lập biên bản. Bà không được dùng đất, đá ném ông M, việc ông M cho rằng vết thương ở đầu của ông do bà ném đá là không có căn cứ. Khi xảy ra sự việc bà không thấy ông M bị thương và hàng ngày bà thấy ông M đi lại, làm việc bình thường. Vết thương của ông M là do năm 2017 ông M bị tai nạn xe máy và bị chấn thương sọ não.

Nay ông M có yêu cầu bà phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bị xâm phạm với số tiền 12.600.000đ (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng) bà không nhất trí với lý do bà không gây ra thương tích cho ông M.

Bà Th đồng ý với các tài liệu, chứng cứ do ông M cung cấp cho Tòa án và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/9/2019 của bà Lâm Thị Đ, quá trình tố tụng và tại phiên tòa của người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Đ trình bày: Khi xảy ra sự việc, bà đang ở trong nhà thì có nghe tiếng cãi nhau. Khi bà ra ngoài thấy bà Th đang cầm đá ném chồng bà là ông Trần Văn M. Bà chỉ nhìn thấy bà Th ném đá vào

phía ông M, không biết trúng vào phần nào trên người ông M. Bà gọi ông M vào nhà. Khi ông M vào nhà, bà phát hiện trên đỉnh đầu ông M có vết bầm to bằng ngón tay trỏ. Đến sáng ngày 09/4/2018, bà có được đưa ông Minh ra Trung tâm Y tế huyện B rồi bà về nhà luôn, con trai bà là anh Th đưa ông M xuống Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn khám. Ông M không phải nằm viện điều trị. Sau đó ông M phải ở nhà một tháng không lao động được, bà phải nấu cơm cho ông M, còn việc vệ sinh cá nhân thì ông M tự làm được. Thu nhập trung bình một tháng của bà khoảng 3.000.000đ/tháng. Ông M khởi kiện bà Th yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe, bà đồng ý.

Người làm chứng anh Trần Văn Th trình bày: Chiều ngày 08/4/2018, trong lúc anh đang tắm rửa trong nhà thì nghe thấy tiếng bà Th và bố anh (ông Trần Văn M) cãi nhau. Sau khi tắm xong, anh đi ra vẫn thấy hai bên cãi nhau. Anh thấy trên chiếc mũ cối mà bố anh đang đội có vết đỏ của đá xít non. Bố anh không bị thương tích gì. Sau đó, anh có gọi điện cho tổ trưởng tổ dân phố và công an viên đến. Đến sáng ngày 09/4/2019, bố anh tự đi xe bus xuống Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn, anh đi xe máy xuống theo. Bố anh được chiếu chụp. Bác sỹ nói bố anh không bị chảy máu, không bị ảnh hưởng gì, đau đầu là do tác động bên ngoài. Sau đó, bố anh mua một suất cơm hộp ăn ở viện rồi bắt xe bus về nhà, anh đi xe máy về theo. Về nhà, bố anh bị đau đầu nên không đi làm được.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/9/2019, *người làm chứng chị Trần Thị H trình bày:* Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/4/2018, chị với bà Th xảy ra cãi chửi nhau về việc bà Th bẻ cây ngót do chị trồng. Sau đó, bố chị là ông Trần Văn M đi làm về và hai bên tiếp tục cãi nhau. Bà Th dùng gạch, đá, đất ném vào bố chị và chị cũng cầm gạch ném lại. Hậu quả là bố chị bị thương ở chân, tay, đầu. Các vết thương bầm tím. Khi xảy ra sự việc chị có chị và mẹ chị là bà Đ chứng kiến.

Tại biên bản lời khai ngày 26/9/2019, *người làm chứng ông Hà Văn Q trình bày:* Khoảng 14 giờ ngày 08/4/2018, ông đang đi thăm ruộng thì bà Th gọi điện thoại cho ông yêu cầu giải quyết vụ việc xô xát giữa bà Th với ông M. Khi ông đến nơi thì sự việc đã xong. Ông không thấy ông M bị thương tích, xây xát gì, ông M vẫn tỉnh táo. Ông M nói bị ném vào đầu, qua kiểm tra có vết đất trên mũ, chiếc mũ vẫn lành lặn. Ông M yêu cầu lập biên bản nhưng sau đó tổ phố hòa giải và hai bên nhất trí nên ông không lập biên bản. Sau sự việc xô xát trên, ông vẫn thấy ông M đi lại, làm việc bình thường.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/10/2019, *người làm chứng ông Ma Hoàng G trình bày:* Ngày 08/4/2018, ông đang làm cơm tại nhà bạn thì nhận được tin giữa gia đình ông M và gia đình bà Th xảy ra xô xát. Khi ông đến nơi thì hai bên không còn xô

xát nữa. Bà Th có cho ông xem ông nước nhà bà Th bị ông M bịt lại. Ông M khi đó vẫn bình thường, không bị thương tích gì. Ông M có nói bà Th ném trúng đầu ông M và cho xem chiếc mũ cối đang đội trên đầu thấy có vết bầm. Ông không thấy ông M bị thương tích, bầm tím gì. Do sự việc không nghiêm trọng nên ông và ông Q giải thích, hòa giải nên hai bên nhất trí không cãi nhau, không kiện nữa nên không lập biên bản. Sau sự việc đó, ông vẫn thấy ông M đi làm, sinh hoạt bình thường.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, đương sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về thủ tục chuẩn bị xét xử, thời hạn xét xử, việc đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng thời hạn xét xử và đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Về quan hệ pháp luật: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp.

Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12, Điều 15, Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn yêu cầu bồi thường của nguyên đơn; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Ông M đã khởi kiện yêu cầu bà Th phải bồi thường dân sự do hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho ông M. Căn cứ khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là *“Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định nơi cư trú của bà Nông Thị Th tại phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2.2] Về thời hiệu khởi kiện: Sự việc xô xát, cãi nhau giữa ông M và Bà Th xảy ra ngày 08/4/2018, ngày 18/7/2019, ông M nộp đơn tại Tòa án nhân dân huyện B. Căn cứ theo Điều 588 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xác định vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[2.3] Về tư cách người tham gia tố tụng: Ông Trần Văn M là người khởi kiện, căn cứ vào khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự xác định là nguyên đơn. Bà Nông Thị Th là người bị kiện, căn cứ theo khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định là bị đơn. Bà Lâm Thị Đ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án do nguyên đơn có yêu cầu đưa bà Đ vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được, tài liệu do cơ quan công an cung cấp thì nguyên nhân dẫn đến cãi nhau là do gia đình ông M và bà Th có mâu thuẫn về việc đặt ống nước thải sinh hoạt dẫn đến cãi vã, hai bên dùng đất đá ném vào nhau. Khi sự việc xảy ra, ngoài ông M, bà Th, chỉ có vợ ông M là bà Đ, con trai của ông M là anh Th và con gái của ông M là chị H chứng kiến sự việc. Anh Th khai không được chứng kiến việc bà Th ném vào ông M; bà Đ khai thấy bà Th ném đá về phía ông M nhưng không biết trúng vào phần nào trên cơ thể ông M và ông M bị một vết bầm trên đỉnh đầu. Chị H khai được thấy bà Th ném đá vào ông M làm ông M bị thương ở đầu, tay, chân. Nhưng lời khai của anh Th, ông Q, ông G đều khẳng định ông M không bị hương tích, bầm tím gì trên cơ thể. Như vậy, lời khai của chị H là không có căn cứ. Bản thân ông M cũng thừa nhận không bị thương tích gì khi bị ném mà chỉ đến đêm thấy bị đau đầu không ngủ được nên ông M đi khám tại Bệnh viện. Tại phiếu kết quả CT scan kết luận: không thấy hình ảnh bất thường như mô não, khuyết xương hộp sọ đỉnh trái. Chính ông M cũng thừa nhận tháng 8/2017, ông bị tai nạn giao thông phải mổ não và sau khi ra viện phải tiếp tục điều trị theo phác đồ trong 03 năm. Quá trình giải quyết vụ án, ông M chỉ cung cấp được phiếu chuyển tuyến, hóa đơn bán hàng, phiếu chỉ định chụp Scanner và phiếu kết quả CT Scanner sự việc không có biên bản hiện trường, không có bản ảnh vết thương, không có kết luận thương tích, không có bệnh án của bệnh viện, không cung cấp được tài liệu chứng minh việc thu nhập bị giảm sút, không có hóa đơn tiền thuốc, không thể hiện được việc ông M phải nằm điều trị một chỗ cần người phục vụ. Ngày 14/10/2019, ông M có đơn yêu cầu giám định xác định thương tật do bà Th gây ra. Tại công văn trả lời số 175/TTPY-GĐTH, ngày 17/10/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn: Không đủ điều kiện để thực hiện giám

định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể; cần bổ sung: Biên bản sự việc xảy ra ngày 09/4/2018; biên bản khám nghiệm hiện trường; giấy chứng nhận thương tích và bệnh án điều trị ngày 09/4/2019. Tòa án đã yêu cầu ông M cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Cơ quan giám định nhưng ông M không cung cấp được do ngay sau khi sự việc xảy ra không lập biên bản, ông M đi khám không phải nằm viện điều trị nên không có bệnh án, sự việc xảy ra hơn một tháng ông M mới yêu cầu Công an thị trấn giải quyết. Ngoài ra, những người làm chứng Hà Văn Q, Ma Hoàng G đều khai sau khi xảy ra sự việc ông M vẫn đi lại lao động, sinh hoạt bình thường, không có biểu hiện bị thương tích.

Hội đồng xét xử nhận thấy không có đủ căn cứ khẳng định bà Th đã ném đất đá vào người ông M; không có căn cứ khẳng định ông M bị thương tích do hành vi của bà Th gây ra; không có căn cứ khẳng định việc ông M phải đi khám tại Trung tâm y tế huyện B, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn là do hành vi của bà Th gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Minh.

[4] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên bà Th không phải chịu án phí. Ông M được miễn án phí do yêu cầu không được chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 15; Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 228, Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M buộc bà Nông Thị Th phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm các khoản: Tiền đi lại và chiếu chụp 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), tiền thuốc chữa trị 3.000.000đ (ba triệu đồng), tiền công người phục vụ 3.000.000đ (ba triệu đồng), tiền công thu nhập bị mất 3.000.000đ (ba triệu đồng), tiền hoa màu bị thất thu 3.000.000đ (ba triệu đồng). Tổng cộng là 12.600.000đ (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 12, Điều 15, Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bà Nông Thị Thái không phải chịu án phí. Ông Trần Văn M được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh